| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ TÂN AN HỘI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 1536 /QĐ-UBND | *Xã Tân An Hội, ngày 08 tháng 5 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Sửa chữa nâng cấp các trường Tiểu học trên địa bàn xã Tân An Hội.**

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN AN HỘI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung số 62/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 của Quốc hội ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng dự án;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 2966/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về công bố đơn giá xây dựng công trình khu vực thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 1491/QĐ-SXD-KT&VLXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh về công bố đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng năm 2024 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 14 tháng 03 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi, bổ sung cho Quyết định 2966/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về đơn giá xây dựng công trình tại Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư 08/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Bộ xây dựng về Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021của Bộ trưởng Bộ xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-CTUBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ Xây dựng Quy định về việc Sửa đổi, bổ sung một số nội dung các Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình và Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Công văn số 3732/UBND-DA ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về danh mục dự án và dự kiến mức vốn hỗ trợ cho các xã, phường, đặc khu trong dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về kế hoạch đầu tư công năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 3418/QĐ-UBND ngày 25 ngày 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giao Kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương;*

*Căn cứ Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 30 ngày 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức lại 37 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực, 21 Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng, 13 Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất thành 37 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã;*

*Căn cứ Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội về chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa nâng cấp các trường Tiểu học trên địa bàn xã Tân An Hội;*

*Căn cứ Quyết định số 1444/QĐ-UBND ngày 16 tháng 04 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026;*

*Căn cứ Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa nâng cấp các trường Tiểu học trên địa bàn xã Tân An Hội do Công ty TNHH Tư vấn Sáng Tạo lập;*

*Căn cứ Tờ trình số 228/TTr-BQL ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã về việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa nâng cấp các trường Tiểu học trên địa bàn xã Tân An Hội.*

*Căn cứ Thông báo số 1016/PKT ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Phòng Kinh tế xã về việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Sửa chữa nâng cấp trường Tiểu học trên địa bàn xã Tân An Hội;*

*Xét Tờ trình số 1017/TTr-KT ngày 22 tháng 04 năm 2026 của Phòng Kinh tế xã về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Sửa chữa nâng cấp trường Tiểu học trên địa bàn xã Tân An Hội.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa nâng cấp các trường Tiểu học trên địa bàn xã Tân An Hội với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên dự án:** Sửa chữa nâng cấp các trường Tiểu học trên địa bàn xã Tân An Hội.

**2. Loại nhóm, loại cấp công trình:** Nhóm C; công trình dân dụng (sửa chữa cải tạo), cấp III.

**3. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã Tân An Hội.

**4. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Tân An Hội.

**5. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:**

*5.1. Trường Tiểu học Nguyễn Thị Rành:*

- Phần sửa chữa

+ Cơ sở 1: Sơn tường và cửa; chống thấm; sửa nhà vệ sinh; thay trần, đèn quạt; nâng nền và lát gạch; sơn mới hàng rào, cổng; sửa chữa hệ thống PCCC…và các nội dung khác.

+ Cơ sở 2: Thay trần, nâng nền và lát gạch sân, cải tạo hệ thống thoát nước sửa chữa tường bị nứt bể và sơn mới… và các nội dung khác.

- Phần thiết bị: Cung cấp thiết bị cần thiết đáp ứng nhu cầu giảng dạy và hoạt động của nhà trường.

*5.2.Trường Tiểu học Phước Hiệp:*

- Phần sửa chữa: Sơn tường; chống thấm; hệ thống điện, đèn, quạt; nhà vệ sinh; gạch nền; thay cửa; sửa chữa hệ thống PCCC; mở rộng nhà xe; lắp bồn rửa tay, bảng thông tin, nội quy … và các nội dung khác.

- Phần thiết bị: Cung cấp thiết bị cần thiết đáp ứng nhu cầu giảng dạy và hoạt động của nhà trường.

*5.3. Trường Tiểu học Lê Thị Pha (cơ sở 1 ấp Hậu và cơ sở 2 ấp Xóm Chùa):*

- Phần sửa chữa: Cải tạo mái che bên hông văn phòng, hệ thống điện, đèn quạt; lắp dựng mái che di động; làm nhà lắp ghép phòng tin học; nâng nền sân, sửa chữa hệ thống PCCC… và các nội dung khác.

- Phần thiết bị: Cung cấp thiết bị cần thiết đáp ứng nhu cầu giảng dạy và hoạt động của nhà trường.

*5.4. Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch (cơ sở 1&2):*

- Phần sửa chữa: Sơn tường và cửa; chống thấm; sửa nhà vệ sinh; hệ thống điện, đèn, quạt; ốp gạch; thay cửa; sửa chữa hệ thống PCCC; thay trần; thay mái tôn trước phòng bán trú; nâng nền và lát gạch sân; sơn mới hàng rào; lắp dựng nhà bảo vệ lắp ghép … và các nội dung khác.

- Phần thiết bị: Cung cấp thiết bị cần thiết đáp ứng nhu cầu giảng dạy và hoạt động của nhà trường..

*5.5. Trường Tiểu học Thị Trấn Củ Chi 2:*

-Phần sửa chữa: Sơn tường; chống thấm, sửa nhà vệ sinh; sửa và làm mới tường rào; hệ thống điện, đèn, quạt; hệ thống cấp thoát nước khu vệ sinh; thay cửa và làm mới ô văng; sửa nhà xe; thêm đất trồng cây… và các nội dung khác.

*5.6. Trường Tiểu học Huỳnh Văn Cọ:*

- Phần sửa chữa: làm mới mái che sân khấu và hệ thống điện, đèn; cải tạo nhà xe, … và các nội dung khác.

- Phần thiết bị: Cung cấp thiết bị cần thiết đáp ứng nhu cầu giảng dạy và hoạt động của nhà trường.

*5.7. Trường Tiểu học Tân Thành:*

- Phần sửa chữa: Lắp mái vòm bao gồm sân; hệ thống điện động lực, thay mới trụ và kim thu sét; hệ thống cấp thoát nước; sửa chữa hệ thống PCCC; cải tạo nền sân và lát gạch; mái che di động; mái che máy bơm… và các nội dung khác.

- Phần thiết bị: Cung cấp thiết bị cần thiết đáp ứng nhu cầu giảng dạy và hoạt động của nhà trường.

**6. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi:** Công ty TNHH Tư vấn Sáng Tạo.

**7. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:** xã Tân An Hội, Thành phố Hồ Chí Minh; công trình được sửa chữa trên các trường học hiện hữu.

**8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:**

8.1. Số bước thiết kế: 02 bước.

8.2 Các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

*Tiêu chuẩn thiết kế Kiến trúc:*

- QCXDVN 05:2008/BXD: Quy chuẩn xây dựng Việt Nam nhà ở và công trình công cộng – An toàn sinh mạng và sức khoẻ.

- Căn cứ TCVN 8793-2011 : Trường tiểu học – Yêu cầu thiết kế.

- Căn cứ TCVN 4319 - 2012: Nhà và công trình công cộng. Nguyên tắc cơ bản để thiết kế.

- Căn cứ TCVN 2622 -1995 : PCCC cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế.

- Căn cứ TCVN 264:2021 : Nhà và công trình –nguyên tắc cơ bản để xây dựng công trình đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng

*Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu:*

- TCVN 2737 – 2023: Tải trọng và tác động – Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5574 – 2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5575 – 2012: Kết cấu thép – Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 1651-1:2018: thép cốt bê tông-thép thanh tròn trơn.

- TCVN 1651-2:2018: thép cốt bê tông-thép thanh vằn (thép gân).

- TCVN 9379 – 2012: Kết cấu xây dựng và nền – Nguyên tắc cơ bản về tính toán.

- TCVN 9362:2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

- TCVN 7570:2006: Cốt liệu cho bê tông và vữa: yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 6260:2020: Xi măng poolăng hỗn hợp- yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 9343-2012: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép-hướng dẫn công tác bảo trì.

*Tiêu chuẩn thiết kế điện:*

- TCVN 9207 – 2012: Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng – tiêu chuẩn thiết kế

- TCVN 7114-1: 2008: Chiếu sáng cho hệ thống làm việc trong nhà

- QCVN 09:2017/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả.

- QCVN 12: 2014/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng

- QCVN 01:2021/BXD: Quy chuẩn quốc gia quy hoạch xây dựng – Yêu cầu về cấp điện

- TCVN 7447:2015: Hệ thống lắp đặt điện hạ áp.

*Tiêu chuẩn thiết kế cấp nước:*

- Quy chuẩn hệ thống cấp thoát nước trong nhà và công trình, ban hành kèm theo Quyết định số 47/1999/QĐ-BXD, ngày 21 tháng 12 năm 1999.

- Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/08/2014 về thoát nước và xử lý nước thải.

- Thông tư số 04/2015/TT-BXD Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP.

- TCVN 4513-1988: Cấp nước bên trong, tiêu chuẩn thiết kế.

- TCXDVN 13606-2023: Cấp nước, mạng lưới bên ngoài và công trình, tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4474-1987: Thoát nước bên trong- Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 7957-2023: Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài-Tiêu chuẩn thiết kế.

**9. Tổng mức dự toán (làm tròn): 39.000.000.000 đồng.**

*(Bằng chữ: Ba mươi chín tỷ đồng).*

Trong đó:

| | |
|---|---|
| - Chi phí xây dựng | 24.340.243.218 đồng. |
| - Chi phí thiết bị | 7.429.015.245 đồng. |
| - Chi phí quản lý dự án | 831.100.980 đồng. |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD | 2.050.806.487 đồng. |
| - Chi phí khác | 353.047.484 đồng. |
| - Chi phí dự phòng | 3.995.786.586 đồng. |
| **Tổng cộng (làm tròn)** | **39.000.000.000 đồng.** |

**10. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2026 – 2028.

**11. Nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu cho các xã, phường, đặc khu.

**12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

- Chủ đầu tư và các bên liên quan tổ chức triển khai đúng theo Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung số 62/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng

- Chủ đầu tư phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật tính chính xác về nội dung, khối lượng và giá trị dự toán. Đảm bảo công trình sau khi xây dựng đạt yêu cầu về mỹ thuật, kỹ thuật, an toàn trong quá trình sử dụng.

- Chủ đầu tư thực hiện nghiêm công tác giám sát, đánh giá đầu tư theo Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư.

- Trong quá trình thi công xây dựng và sử dụng công trình phải có biện pháp

đảm bảo vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn cho công trình, người lao động và công trình lân cận.

- Dự toán được duyệt dùng làm cơ sở để quản lý chi phí xây dựng, không dùng trực tiếp để thanh toán khối lượng xây lắp khi hoàn thành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Kho bạc Nhà nước Khu vực II - PGD số 3, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như điều 4;
- TT.UBND xã (CT, PCT-KT);
- Lưu: VT, PKT.NHHưng.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Phong**